

Bản án số: **164/2020/HS-PT**
Ngày: 17/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Trọng Danh

Bà Đỗ Thị Thúy Năng

- Thư ký phiên toà: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 125/2020/TLPT-HS ngày 14/10/2020 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh P và Phan Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. PHAN VĂN T, tên gọi khác: Chót; Sinh ngày 11 tháng 7 năm 1986 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 34 phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn M (chết) và bà Thái Thị g (chết), gia đình có bốn anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 22/6/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án tuy nhiên đến ngày 29/11/2007 tiếp tục phạm tội. Chưa được xóa án tích.

- Ngày 12/5/2008 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt chính

ngày 28/8/2009; chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm đến ngày 14/9/2009 tiếp tục phạm tội. Chưa được xóa án tích.

- Ngày 25/8/2010 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án tuy nhiên đến tháng 5/2014 tiếp tục phạm tội. Chưa được xóa án tích.

- Ngày 21/7/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt chính ngày 09/11/2019; chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm và số tiền thu lợi bất chính; đến ngày 26/4/2020 tiếp tục phạm tội. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/5/2020, có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN THANH P, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 12 năm 1988 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 3 thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hùng M (chết) và bà Huỳnh Thị L (chết), gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án:

- Ngày 19/9/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong hình phạt chính ngày 01/6/2013 và các quyết định khác của bản án tuy nhiên đến năm 2015 tiếp tục phạm tội. Chưa được xóa án tích.

- Ngày 17/8/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Chấp hành xong hình phạt chính ngày 21/8/2017; chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/5/2020, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/4/2020, Phan Văn T đem theo bộ “đoản” phá khóa xe máy rồi đi bộ trên các tuyến đường thuộc quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi đến dãy trọ tại địa chỉ K88/82 đường

N, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng, T phát hiện xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ, đen biển số 43C1-552.31 của anh Nguyễn Anh K đang để trong sân không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản; T dùng “đoản” phá khóa xe trong khoảng 30 giây thì mở được rồi điều khiển xe đến khu đất trống bên cạnh quán T, đường N (không rõ địa chỉ) để cất giấu và đi bộ về nhà.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T liên lạc với Nguyễn Thanh P để bán xe mô tô vừa trộm được cho P và thỏa thuận giá 2.000.000 đồng thì P đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô trên đến phòng trọ của P tại địa chỉ 317/11 đường A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, P hỏi chiếc xe trên do đâu mà có thì T trả lời xe T trộm được nhưng P vẫn đồng ý mua, do không có tiền nên P thỏa thuận mua xe Trung trộm với giá 1.000.000 đồng thì T đồng ý. Sau đó, T cùng P sử dụng hết gói ma túy đá tại nhà P rồi Trung ra về. Sau khi có được tiền bán xe, T tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi mua xe, P tháo 02 gương chiếu hậu mang đi vứt bỏ tại một thùng rác trên đường A, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể) và để xe mô tô tại nhà. Đến ngày 28/4/2020, Công an phường Thanh Khê Đông triệu tập Phan Văn T và Nguyễn Thanh P đến trụ sở Công an phường làm việc thì T và P khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, P giao nộp chiếc xe mô tô 43C1-552.31 P mua từ T cho Công an phường.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 08/5/2020 của Hội đồng định giá quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng kết luận: 01 chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 43C1-522.31, số khung: C6J0FY171307, số máy: 5C6J17138 có giá trị **11.200.000đ**.

Tại Bản án sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã quyết định:

1. Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 15/5/2020.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P 03 (Ba) năm tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 15/5/2020.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 11/9/2020, bị cáo Nguyễn Thanh P có đơn kháng cáo. Ngày 17/9/2020, bị cáo Phan Văn T có đơn kháng cáo. Nội dung đơn kháng cáo của các

bị cáo là: Án sơ thẩm xử nặng, đề nghị được xem xét theo trình tự phúc thẩm xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn T xin được rút đơn kháng cáo, không yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm nữa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: *Về thủ tục*: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh P, Phan Văn T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn T đã rút kháng cáo và việc rút kháng cáo này là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo T. *Về nội dung*: Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh P thì thấy rằng Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm đ khoản 2 Điều 323 BLHS và xử phạt bị cáo với mức án 3(ba) năm tù - là phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo P giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Văn T đã rút kháng cáo nên HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo T.

Bị cáo Nguyễn Thanh P khai nhận: Vào ngày 26/4/2020, bị cáo Phan Văn T có liên lạc với bị cáo Nguyễn Thanh P để bán chiếc xe mô tô mà T vừa trộm cắp được và P đã đồng ý mua với giá 1.000.000đ. Bị cáo Nguyễn Thanh P có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" vào năm 2011 và bị xử phạt 03 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" vào năm 2015, chưa được xóa án tích. Mặc dù không hứa hẹn trước, P biết rõ xe máy trên là tài sản do T phạm tội mà có nhưng P vẫn đồng ý mua với giá 1.000.000đ vì rẻ. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HSST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. HĐXX xét thấy cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, học tập trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Phan Văn T không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 342, Điều 348, điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Phan Văn T. Bản án Hình sự sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê có hiệu lực pháp luật.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh P; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh P 03 (ba) năm** tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/5/2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Phan Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc Kiểm tra 1;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND Q. Thanh Khê;
- Công an Q. Thanh Khê;
- PV27; PC81 Công an thành phố;
- TAND Q. Thanh Khê;
- Trại tạm giam Hòa Sơn;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Hồng Minh

